

CHƯƠNG 3

TỶ GIÁ HỐI ĐOÁI

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Khái niệm, phân loại tỷ giá
- ▶ Cơ sở xác định tỷ giá
- ▶ Ý nghĩa tỷ giá
- ▶ Yếu tố tỷ giá
- ▶ Xác định tỷ giá chéo
- ▶ Chính sách tỷ giá
- ▶ Bài tập

TỶ GIÁ

- ▶ Là giá cả của một đơn vị tiền tệ của quốc gia này tính bằng một số đơn vị tiền tệ của quốc gia khác
- ▶ **Phân loại tỷ giá:**
 - Căn cứ vào nghiệp vụ kinh doanh: bid-ask, spot-forward, opening-closing, bank note-transfer rate.
 - Căn cứ vào cơ chế điều hành: official-black market, fixed-floating-managed floating rate.

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Khái niệm, phân loại tỷ giá
- ▶ **Cơ sở xác định tỷ giá**
- ▶ Ý nghĩa tỷ giá
- ▶ Yếu tố tỷ giá
- ▶ Xác định tỷ giá chéo
- ▶ Chính sách tỷ giá
- ▶ Bài tập

GIÁ VÀ TỶ GIÁ

- ▶ **The law of one price:**

- ▶ Nếu 1 hàng hóa/dịch vụ được bán tại 2 thị trường khác nhau (no restrictions, no transaction costs)

→ phải được bán với giá như nhau tại 2 thị trường

- ▶ $P^{\$} \times S = P^{\text{VND}}$

- P^{VND}

→ $S = \frac{\quad}{\quad}$

- $P^{\$}$

Học thuyết ngang giá sức mua - PPP

- ▶ **PPP**: tỷ giá giao ngay được xác định bởi mức giá tương đối của các rô hàng hóa tương tự nhau
- ▶ Ví dụ: “hamburger standard”
- ▶ Giả thiết: Big Mac giống nhau ở mọi quốc gia. Giá bán tại Thụy sỹ: 6,30 CHF; tại Mỹ: 2,49\$
→ Tỷ giá ngang giá sức mua:

$$\frac{6,30\text{CHF}}{2,49\$} = \text{CHF } 2,5301/\$$$

Tuy nhiên, tỷ giá thực là **CHF 1,66/\$**
Có nghĩa: CHF ‘overvalued’ **52,42%!**

Ngang giá sức mua tương đối – Relative PPP

- ▶ Trên thực tế, PPP không thể quyết định chính xác tỷ giá giao ngay là bao nhiêu.
- ▶ Tuy nhiên, sự thay đổi tương đối về mức giá cả ở 2 quốc gia quyết định sự thay đổi tỷ giá trong thời kỳ đó.
- ▶ Cụ thể hơn: nếu tỷ giá giao ngay đang ở trạng thái cân bằng, mức thay đổi tỷ lệ lạm phát kỳ vọng sẽ bằng mức thay đổi của tỷ giá giao ngay nhưng theo chiều ngược lại.
- ▶ **Ví dụ**: tỷ lệ lạm phát ở Nhật thấp hơn ở Mỹ 4%
- ▶ Relative PPP dự đoán: JPY sẽ lên giá 4% so với USD

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Khái niệm, phân loại tỷ giá
- ▶ Cơ sở xác định tỷ giá
- ▶ Ý nghĩa tỷ giá
- ▶ Yết tỷ giá
- ▶ Xác định tỷ giá chéo
- ▶ Chính sách tỷ giá
- ▶ Bài tập

Ý NGHĨA TỶ GIÁ

- ▶ Tỷ giá hối đoái: 1 biến số quan trọng đối với CP, NHTM, nhà đầu tư, doanh nghiệp, cá nhân
- ▶ 3 chức năng cơ bản:
 - **SS** ???
 - **KK** ???
 - **PP** ???

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Khái niệm, phân loại tỷ giá
- ▶ Cơ sở xác định tỷ giá
- ▶ Ý nghĩa tỷ giá
- ▶ **Yết tỷ giá**
- ▶ Xác định tỷ giá chéo
- ▶ Chính sách tỷ giá
- ▶ Bài tập

YẾT TỶ GIÁ

▶ Cách viết nào đúng:

USD/VND = 16.500

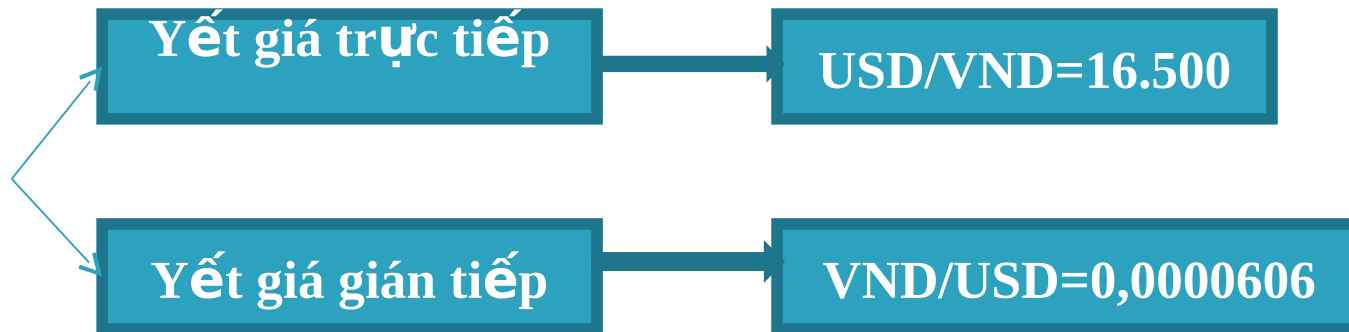
hay **VND/USD** = 16.500 ?

▶ Quy ước:

- ***Đồng tiền đứng trước = đồng yết giá***
- ***Đồng tiền đứng sau = đồng định giá***

YẾT TỶ GIÁ (tiếp)

- ▶ 2 cách yết giá:



- ▶ Đồng tiền luôn luôn yết giá trực tiếp đối với các đồng tiền còn lại? **USD???**
- ▶ 5 quốc gia và khu vực yết giá gián tiếp: Anh, Ireland, New Zealand, Australia, EU.

YẾT TỶ GIÁ (tiếp)

- ▶ **Điểm tỷ giá – Point: số cuối cùng của tỷ giá**
- ▶ 1 EUR = 1,4557 USD → 1 point = 0,0001USD
- ▶ 1 USD = 108,35 JPY → 1 point = 0,01 JPY
- ▶ 1 USD = 16500 VND → 1 point = 1 VND
- ▶ **Viết và hiểu thế nào?**
- ▶ Đôla Tokyo = 108,35/95
- ▶ Đôla Stockholm = 6,3091/91
- ▶ Bảng đôla = 1,8260/20
- ▶ **1 số ví dụ**

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Khái niệm, phân loại tỷ giá
- ▶ Cơ sở xác định tỷ giá
- ▶ Ý nghĩa tỷ giá
- ▶ Yếu tố tỷ giá
- ▶ **Xác định tỷ giá chéo**
- ▶ Chính sách tỷ giá
- ▶ Bài tập

Tỷ giá chéo - Crossed Rate

▶ **What Crossed rate?**

USD/CHF = 1,0878/68

USD/VND = 16600/40

CHF/VND : Crossed rate

▶ **Why Crossed rate?**

Giảm số lượng tỷ giá niêm yết, tính thuế XNK.

▶ **How Crossed rate?**

DN VN nhập đồng hồ từ Thụy Sĩ giá 150 CHF/chiếc, vậy phải thanh toán từ tài khoản bao nhiêu VND cho 2000 chiếc đồng hồ?

Tỷ giá chéo - Crossed Rate (tiếp)

- ▶ **Tỷ giá giữa 2 đồng tiền cùng là đồng yết giá:**

$$\text{GBP/USD} = a_b$$

$$\text{EUR/USD} = c_d$$

$$\text{GBP/EUR} = x_y = ?$$

- ▶ **Tỷ giá giữa 2 đồng tiền cùng là đồng định giá:**

$$\text{USD/CHF} = a_b$$

$$\text{USD/VND} = c_d$$

$$\text{CHF/VND} = x_y = ?$$

- ▶ **Tỷ giá giữa 2 đồng tiền: 1 là đồng yết giá, 1 là đồng định giá**

$$\text{GBP/USD} = a_b$$

$$\text{USD/JPY} = c_d$$

$$\text{GBP/JPY} = x_y = ?$$

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Khái niệm, phân loại tỷ giá
- ▶ Cơ sở xác định tỷ giá
- ▶ Ý nghĩa tỷ giá
- ▶ Yếu tố tỷ giá
- ▶ Xác định tỷ giá chéo
- ▶ Chính sách tỷ giá
- ▶ Bài tập

Khái niệm – Chính sách tỷ giá

▶ CSTG:

- Là hoạt động của Chính phủ (đại diện là NHTW)
- thông qua một cơ chế điều hành tỷ giá
- và hệ thống các công cụ
- nhằm mục tiêu bình ổn tỷ giá
- phù hợp với mục tiêu của CSTT quốc gia

▶ Mục tiêu của CSTT quốc gia:

- Ổn định giá cả
- Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo công ăn việc làm
- Cân bằng CCVL

Cơ chế điều hành tỷ giá

▶ Chế độ tỷ giá cố định:

- Ví dụ: hệ thống Bretton Woods
- Ưu điểm: ???
- Nhược điểm: ???

▶ Chế độ tỷ giá thả nổi:

- Ví dụ: Mỹ
- Ưu điểm: ???
- Nhược điểm: ???

▶ Chế độ tỷ giá thả nổi có điều tiết:

- Ví dụ: Brazil, Nga, Hàn Quốc

▶ Chế độ tỷ giá neo với 1 đồng tiền (Pegged exchange rate system):

- Ví dụ: Các nước châu Á

Các nhân tố ảnh hưởng tới tỷ giá

Đ/k ngang giá

1. Lạm phát tương đối
2. Lãi suất



Spot
exchange
rate

Tài sản – Tiền tệ

1. Triển vọng tăng trưởng kinh tế
2. Cung – cầu thị trường
3. Khả năng thanh khoản và tình trạng đầu cơ
4. Rủi ro chính trị và kiểm soát của CP

Cán cân thanh toán

1. Cán cân vãng lai
2. FDI
3. FPI
4. Chế độ tỷ giá
5. Dự trữ chính thức

Một số ví dụ

- ▶ **Yếu kém về cơ sở hạ tầng**: 1 trong những ng/nhân chính gây nên biến động tỷ giá tại các thị trường mới nổi cuối thập kỷ 90. Trong khi đó, tại Mỹ, mặc dù thâm hụt CCVL kỷ lục, USD tiếp tục tăng giá.
- ▶ **Đầu cơ**: nguyên nhân chính dẫn đến khủng hoảng tại các nước mới nổi thập kỷ 90.
- ▶ Lãi suất cho vay cực kỳ thấp (Nhật) + lãi suất thực rất cao (Mỹ) → làn sóng **vay JPY để đầu tư vào chứng khoán CP Mỹ**

Công cụ của CSTG

1. Các công cụ trực tiếp

- Xác lập các hạn mức, định mức về sử dụng, dự trữ và lưu thông ngoại tệ
- Can thiệp trực tiếp vào cung cầu ngoại tệ
- Quy định biên độ dao động

2. Các công cụ gián tiếp

- Thông qua cung cầu tiền tệ, thay đổi lãi suất
- Thông qua chính sách thương mại quốc tế
- Thông qua việc tác động vào sự di chuyển của các luồng vốn

NỘI DUNG CHÍNH

- ▶ Khái niệm, phân loại tỷ giá
- ▶ Cơ sở xác định tỷ giá
- ▶ Ý nghĩa tỷ giá
- ▶ Yếu tố tỷ giá
- ▶ Xác định tỷ giá chéo
- ▶ Chính sách tỷ giá
- ▶ **Bài tập**

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

- ▶ Các chế độ tỷ giá
- ▶ Các nhân tố ảnh hưởng tới tỷ giá
- ▶ Rủi ro tỷ giá trong các hoạt động tài chính quốc tế
- ▶ Chính sách tỷ giá của Việt Nam
- ▶ Bài tập xác định tỷ giá chéo (sách bài tập)